

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1985** /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày **31** tháng **3** năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai Nền tảng giải quyết thủ tục hành chính các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ và Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 04 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2618/QĐ-BKHCN ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Danh mục và kế hoạch triển khai các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng;

Căn cứ Quyết định số 3006/QĐ-BKHCN ngày 02 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành chiến lược chuyển đổi số Bộ Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2025 - 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này:

1. Kế hoạch triển khai Nền tảng giải quyết thủ tục hành chính các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ (tại Phụ lục 1 kèm theo Quyết định này).

2. Kế hoạch triển khai Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia (tại Phụ lục 2 kèm theo Quyết định này).

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Trung tâm Công nghệ thông tin:



a) Chủ trì thực hiện, tổ chức triển khai và đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch.

b) Đề xuất sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch (khi cần thiết), bảo đảm phù hợp với thực tiễn và yêu cầu chỉ đạo, điều hành của Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Giao Vụ Kế hoạch - Tài chính: phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin tham mưu bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ phù hợp với Kế hoạch này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Bùi Hoàng Phương;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Cục Chuyên đổi số quốc gia;
- Lưu: VT, TTCNTT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



★ Bùi Hoàng Phương





Phụ lục 1
Kế hoạch triển khai Nền tảng giải quyết thủ tục hành chính các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ

(Kèm theo Quyết định số **1983** /QĐ-BKHHCN ngày **31/5** /2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Đơn vị chủ trì triển khai: Trung tâm Công nghệ thông tin – Bộ Khoa học và Công nghệ

Đầu mối theo dõi nền tảng:

Họ và tên: Lê Thị Kim Lan . Số điện thoại: 0983050889. Email: ltklan@mst.gov.vn

Loại nền tảng:¹

- Nền tảng số phục vụ giao dịch điện tử
- Nền tảng số phục vụ cung cấp, sử dụng sản phẩm, dịch vụ
- Nền tảng số để phát triển sản phẩm, dịch vụ

• Mô tả nền tảng: Nền tảng giải quyết thủ tục hành chính các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ KH&CN, theo mô hình tập trung dữ liệu, sẵn sàng một nền tảng dùng chung từ Bộ xuống tỉnh và xã nhằm đáp ứng yêu cầu chính quyền hai cấp, phục vụ người dân và doanh nghiệp nhanh chóng, thuận tiện, giảm thiểu giấy tờ.

| STT | Nội dung công việc ² | Thời hạn hoàn thành | Kết quả đầu ra | Đơn vị chủ trì | Ghi chú |
|-----|--|---------------------|---|----------------|---------|
| 1 | Xây dựng kế hoạch triển khai nền tảng ³ | 30/3/2026 | Quyết định của Bộ trưởng/Thủ trưởng cơ quan | Trung tâm CNTT | |

¹ Phân loại theo khái niệm nền tảng số tại Luật Chuyển đổi số.

² Nội dung công việc cần chia nhỏ để có kết quả theo tháng để báo cáo Ban chỉ đạo Trung ương.

³ Quyết định của Bộ trưởng công bố rộng rãi cho các bộ, ngành, địa phương để các bộ, ngành, địa phương khác biết được kế hoạch triển khai nhằm có phương án khai thác phù hợp



| | | | | | |
|-----|--|-------------------|--------------------|----------------|--|
| 2 | Khảo sát nghiệp vụ, xác định phạm vi, quy mô | 30/5/2026 | Báo cáo | Trung tâm CNTT | |
| 2.1 | Khảo sát nghiệp vụ các cơ quan, đơn vị tại Trung ương | 30/4/2026 | Báo cáo | | |
| 2.2 | Khảo sát nghiệp vụ các cơ quan, đơn vị tại địa phương | 20/5/2026 | Báo cáo | | |
| 2.3 | Đề xuất phương án triển khai nền tảng số | 30/5/2026 | Báo cáo | | |
| 3 | Xây dựng quy định về tính năng, chức năng, nghiệp vụ, phạm vi triển khai ⁴ | 30/09/2026 | | Trung tâm CNTT | |
| 3.1 | Rà soát, khảo sát các tính năng, chức năng, nghiệp vụ, phạm vi | 30/6/2026 | Báo cáo | | |
| 3.2 | Xây dựng dự thảo | 30/6/2026 | Dự thảo Quyết định | | |
| 3.3 | Xin ý kiến các đơn vị liên quan liên quan | 30/7/2026 | Ý kiến góp ý | | |
| 3.4 | Xin ý kiến thống nhất của Bộ Khoa học và Công nghệ | 30/8/2026 | Ý kiến góp ý | | |

⁴ Quyết định của Bộ trưởng xác định rõ phạm vi về tính năng, chức năng, nghiệp vụ chuyên ngành, phạm vi đối tượng sử dụng của nền tảng và công bố rộng rãi để các địa phương không xây dựng các phần mềm trùng lặp theo mẫu đã hướng dẫn tại văn bản số 132/CĐSQG-NTDLS ngày 21/01/2026 của Cục Chuyển đổi số quốc gia.

| | | | | | |
|-----|---|-------------------|---|----------------|--|
| 3.5 | Ban hành Quyết định của công bố chức năng, tính năng, nghiệp vụ, dịch vụ, phạm vi triển khai | 30/9/2026 | Quyết định của Lãnh đạo Bộ/Thủ trưởng cơ quan | | |
| 4 | Xây dựng kiến trúc nền tảng số ⁵ | 30/10/2026 | | Trung tâm CNTT | |
| 4.1 | Ban hành Kiến trúc nền tảng số | 30/10/2026 | Quyết định của Bộ trưởng/Thủ trưởng cơ quan | | |
| 5 | Xây dựng/nâng cấp/thiết lập nền tảng số <i>(Trường hợp đã vận hành nhưng chưa đáp ứng yêu cầu cần thực hiện nâng cấp đảm bảo tính dùng chung theo đúng tinh thần chỉ đạo của Ban chỉ đạo).</i> Đã vận hành thử nghiệm từ 01/01/2026. | 30/11/2026 | Nền tảng số được thiết lập | Trung tâm CNTT | |
| 5.1 | Xây dựng và tích hợp, nâng cấp mở rộng với các tính năng chính: - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ KHCN. - Triển khai, cấu hình các DVC trên hệ thống xử lý TTHC. | 30/11/2026 | | | |

⁵ Quyết định Bộ trưởng ban hành kiến trúc nền tảng số, công bố rộng rãi cho các bộ, ngành, địa phương nhằm bảo đảm sự kết nối, liên thông, tích hợp với các hệ thống khác có liên quan đến nền tảng, cho phép địa phương phát triển các ứng dụng mở rộng từ nền tảng bằng việc sử dụng các API



| | | | | | |
|----------|---|-------------------|---------------------------------|----------------|--|
| | - Tích hợp với CSDL chuyên ngành/ hệ thống khác. | | | | |
| 6 | Đào tạo, hướng dẫn sử dụng từ trung ương đến địa phương⁶ | 31/12/2026 | | Trung tâm CNTT | |
| 6.1 | - Đào tạo quản trị cho các cán bộ tại địa phương - Đào tạo hướng dẫn sử dụng người dùng cuối | | Khoá đào tạo, hướng dẫn sử dụng | | |
| 7 | Xây dựng và ban hành quy định/quy chế sử dụng nền tảng | 31/12/2026 | Quy định/quy chế | Trung tâm CNTT | |
| 8 | Hoàn thành và đưa vào sử dụng chính thức, rộng rãi | 31/12/2026 | Hệ thống vận hành thực tế | Trung tâm CNTT | |

⁶ Các hoạt động đào tạo, hướng dẫn, chuyển giao công nghệ với mục tiêu các cán bộ tại địa phương có thể sử dụng phục vụ nghiệp vụ hoặc quản trị dữ liệu của riêng cơ quan mình.

Phụ lục 2

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI NỀN TẢNG SỞ QUẢN LÝ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO QUỐC GIA

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BKH-CN ngày / /2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Đơn vị chủ trì triển khai: Trung tâm Công nghệ thông tin – Bộ Khoa học và Công nghệ

Đầu mối theo dõi nền tảng:

Họ và tên: Dương Thị Thị Thu Huyền .Số điện thoại 0904119950 Email: huyendtt@mst.gov.vn

Loại nền tảng:¹

- Nền tảng số phục vụ giao dịch điện tử
- Nền tảng số phục vụ cung cấp, sử dụng sản phẩm, dịch vụ
- Nền tảng số để phát triển sản phẩm, dịch vụ

• Mô tả nền tảng: Nền tảng thực hiện việc; Theo dõi ảnh hưởng phân bổ ngân sách lĩnh vực KH&CN, ĐM&S, C&S; Quản lý nhiệm vụ KH&CN ; Khai thác báo cáo, dashboard.

| STT | Nội dung công việc ² | Thời hạn hoàn thành | Kết quả đầu ra | Đơn vị chủ trì | Ghi chú |
|-----|---|---------------------|---|----------------|---------|
| 1 | Xây dựng kế hoạch triển khai nền tảng ³ | 3/2026 | Quyết định của Bộ trưởng/Thủ trưởng cơ quan | Trung tâm CNTT | |

¹ Phân loại theo khái niệm nền tảng số tại Luật Chuyển đổi số.

² Nội dung công việc cần chia nhỏ để có kết quả tháng để báo cáo Ban chỉ đạo Trung ương.

³ Quyết định của Bộ trưởng công bố rộng rãi cho các bộ, ngành, địa phương để các bộ, ngành, địa phương khác biết được kế hoạch triển khai nhằm có phương án khai thác phù hợp



| | | | | | |
|-----|---|-------------------|--------------------|----------------|--|
| 2 | Khảo sát nghiệp vụ, xác định phạm vi, quy mô | 30/6/2026 | Báo cáo | Trung tâm CNTT | |
| 2.1 | Khảo sát nghiệp vụ các cơ quan, đơn vị tại Trung ương | 30/4/2026 | Báo cáo | | |
| 2.2 | Khảo sát nghiệp vụ các cơ quan, đơn vị tại địa phương | 20/5/2026 | Báo cáo | | |
| 2.3 | Đề xuất phương án triển khai nền tảng số | 30/5/2026 | Báo cáo | | |
| 3 | Xây dựng quy định về tính năng, chức năng, nghiệp vụ, phạm vi triển khai⁴ | 30/07/2026 | | Trung tâm CNTT | |
| 3.1 | Rà soát, khảo sát các tính năng, chức năng, nghiệp vụ, phạm vi | 30/6/2026 | Báo cáo | | |
| 3.2 | Xây dựng dự thảo | 30/7/2026 | Dự thảo Quyết định | | |
| 3.3 | Xin ý kiến các đơn vị liên quan liên quan | 30/8/2026 | Ý kiến góp ý | | |
| 3.4 | Xin ý kiến thống nhất của Bộ Khoa học và Công nghệ | 30/9/2026 | Ý kiến góp ý | | |

⁴ Quyết định của Bộ trưởng xác định rõ phạm vi về tính năng, chức năng, nghiệp vụ chuyên ngành, phạm vi đối tượng sử dụng của nền tảng và công bố rộng rãi để các địa phương không xây dựng các phần mềm trùng lặp theo mẫu đã hướng dẫn tại văn bản số 132/CĐSQG-NTDLS ngày 21/01/2026 của Cục Chuyển đổi số quốc gia.

| | | | | | |
|----------|--|-------------------|---|----------------|--|
| 3.5 | Ban hành Quyết định của công bố chức năng, tính năng, nghiệp vụ, dịch vụ, phạm vi triển khai | 30/10/2026 | Quyết định của Lãnh đạo Bộ/Thủ trưởng cơ quan | | |
| 4 | Xây dựng kiến trúc nền tảng số⁵ | | | Trung tâm CNTT | |
| 4.1 | Ban hành Kiến trúc nền tảng số | 30/11/2026 | Quyết định của Bộ trưởng/Thủ trưởng cơ quan | | |
| 5 | Xây dựng/nâng cấp/thiết lập nền tảng số <i>(Trường hợp đã vận hành nhưng chưa đáp ứng yêu cầu cần thực hiện nâng cấp đảm bảo tính dùng chung theo đúng tinh thần chỉ đạo của Ban chỉ đạo).</i> Đã vận hành Hợp phần quản lý nhiệm vụ KH&CN từ 27/11/2025. | 30/08/2027 | Nền tảng số được thiết lập | Trung tâm CNTT | |
| 5.1 | Xây dựng và tích hợp, nâng cấp mở rộng với các tính năng chính: + Quản lý Kế hoạch, phân bổ dự toán, theo dõi tiến độ, giải ngân; + Tích hợp, chia sẻ và đồng bộ dữ liệu. + Thống kê báo cáo, dashboard. | 30/08/2027 | | | |

⁵ Quyết định Bộ trưởng ban hành kiến trúc nền tảng số, công bố rộng rãi cho các bộ, ngành, địa phương nhằm bảo đảm sự kết nối, liên thông, tích hợp với các hệ thống khác có liên quan đến nền tảng, cho phép địa phương phát triển các ứng dụng mở rộng từ nền tảng bằng việc sử dụng các API

| | | | | | |
|-----|---|------------|---------------------------------|----------------|--|
| | + Quản lý nhiệm vụ KH&CN; (Hợp phần quản lý nhiệm vụ KH&CN đã hoàn thành và đưa vào sử dụng chính thức, rộng rãi vào 27/11/2025) | | | | |
| 6 | Đào tạo, hướng dẫn sử dụng từ trung ương đến địa phương ⁶ | 30/9/2027 | | Trung tâm CNTT | |
| 6.1 | - Đào tạo quản trị cho các cán bộ tại địa phương - Đào tạo hướng dẫn sử dụng người dùng cuối | | Khoá đào tạo, hướng dẫn sử dụng | | |
| 7 | Xây dựng và ban hành quy định/quy chế sử dụng nền tảng | 30/10/2027 | Quy định/quy chế | Trung tâm CNTT | |
| 8 | Hoàn thành và đưa vào sử dụng chính thức, rộng rãi | 30/11/2027 | Hệ thống vận hành thực tế | Trung tâm CNTT | |

⁶ Các hoạt động đào tạo, hướng dẫn, chuyên gia công nghệ với mục tiêu các cán bộ tại địa phương có thể sử dụng phục vụ nghiệp vụ hoặc quản trị dữ liệu của riêng cơ quan mình.